

SỞ Y TẾ TP.HCM
BỆNH VIỆN TAI MŨI HỌNG

Số: 441/BVTMH-HCQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 11 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v: Mời chào giá dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Kính gửi: - Các Quý Công ty

Bên mời thầu là Bệnh viện Tai Mũi Họng TP.HCM mời nhà thầu tham gia báo giá theo các yêu cầu sau:

- 1- Tên gói thầu: “Cung cấp dịch vụ vệ sinh năm 2022-2024 của Bệnh viện Tai Mũi Họng TP.HCM”
- 2- Địa điểm thực hiện: 153–155–157-157B-157Bis Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Tp.HCM
- 3- Thời gian thực hiện: 24 tháng
- 4- Nội dung công việc: theo phụ lục 1 kèm theo
- 5- Hạn chót nhận báo giá: trước 16h30 ngày 22/7/2022.
- 6- Địa điểm nộp báo giá: Phòng Hành chính Quản trị Bệnh viện Tai Mũi Họng, số 155B Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, TP.HCM (Liên hệ số điện thoại 028.39317381)

Lưu ý: bản báo giá phải có ký tên đóng dấu xác nhận của Quý Công ty và phải bỏ vào bao thư).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.QLCL (để kiểm duyệt)
- P.CNTT (đăng tải website BV)
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC


Ts. Bs CKII. Lê Trần Quang Minh



PHỤ LỤC 1 **(NỘI DUNG THỰC HIỆN)**

1/ Dịch vụ cung cấp:

- Nội dung: “**Cung cấp dịch vụ vệ sinh năm 2022-2024 của Bệnh viện Tai Mũi Họng TP.HCM**”

- Địa điểm: 153–155–157-157B-157Bis Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Tp.HCM

2/ Các công việc thực hiện:

- Dịch vụ vệ sinh hàng ngày: tại tất cả các vị trí trong Bệnh viện

- Dịch vụ vệ sinh định kỳ:

+ Lau kính trên cao mặt đường Trần Quốc Thảo & đường Lý Chính Thắng (bao kính mặt trong mặt ngoài).

+ Lau kính mặt trước Nhà A, mặt sau Nhà B&D)

+ Lau chữ, biển tên Bệnh viện.

3/ Hóa chất – máy móc phục vụ cho công tác

- **Hóa chất sử dụng:** lau kính, làm sạch trung tính, tẩy vết dơ, diệt khuẩn, bảo dưỡng sàn, khử mùi, bột giặt

Ghi chú: Các hóa chất sử dụng không gây ảnh hưởng đến môi trường & sức khỏe cộng đồng, cung cấp toàn bộ các bản sao thành phần hóa chất (MSDS) của nhà sản xuất.

- **Máy móc:**

+ Máy chà sàn một mâm/liên hợp

+ Máy hút nước

+ Máy hút bụi

+ Máy phun rửa áp lực

- **Thiết bị, dụng cụ vệ sinh:**

+ Xe vắt 2 xô

+ Biển báo sàn ướt

+ Cây lau nhà

+ Cây đẩy bụi

+ Cây lau ẩm sàn

+ Cây đẩy nước

+ Bộ dụng cụ lau kính

+ Các dụng cụ và vật dụng khác theo nhu cầu sử dụng như: biển báo sàn ướt, chổi mềm, chổi cứng, xô nhựa, ky, bình xịt, khăn, bàn chải và dụng cụ khác, hóa chất sử dụng cho việc vệ sinh làm sạch

4/ Thời gian làm việc và nhân sự thực hiện

a/ Nhân sự:

- Giám sát: Chịu trách nhiệm quản lý nhân viên vệ sinh & kiểm tra chất lượng công việc, liên hệ với đại diện của Bệnh viện để giải quyết các công việc có liên quan.

- Nhân viên : Thực hiện công việc vệ sinh được phân công yêu cầu & duy trì khu vực phụ trách luôn sạch sẽ.



b/ Bố trí nhân sự và thời gian làm việc:

Stt	Khu vực làm việc	T2 – T6		T7		Chủ nhật	
		SL	Thời gian	SL	Thời gian	SL	Thời gian
1	Trệt Khu A (Phòng giải phẫu bệnh, X-Quang, Citi, bảo trì, phòng Cấp Cứu (Trệt Khu A))	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
2	K.Dược, P.TCKT	01	7:00-17:00	01	7:00-17:00	01	7:00-17:00
3	Ngoại cảnh, trong ngoài cổng BV	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00
4	Lầu 1 Khu A: Khoa Tai-TTK	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
5	Lầu 2 Khu A+ thang bộ A	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
6	Lầu 2 Khu B+C (Phòng mổ)	02	6:00-19:00	02	6:00-19:00	01	6:00-19:00
7	Lầu 3 khu A: Khoa Nhi Tổng Hợp	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
8	Lầu 4 khu A: Khoa Mũi Xoang	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
9	Trệt+Lầu 1 khu B: Khoa điều trị Covid	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00
10	Lầu 3 khu B: khoa THPTM, Khoa Dinh Dưỡng, các phòng bộ môn, nhà vệ sinh công cộng, thang bộ + thang máy B	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00	01	6:00-19:00
11	Lầu 4 +5 Khu BC: Khoa K.S.N.K, thư viện, thang máy C, Hội trường, Kho VPP	01	7:00-17:00	01	7:00-17:00	01	7:00-17:00
12	Lầu 1 Khu C+ thang máy+thang bộ khu C	01	7:00-17:00				
13	Lầu 3 khu C: Khoa PTĐC, Thang bộ C	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00	01	7:00-19:00
14	Tầng trệt Khu D: Ngoại cảnh trong, ngoài cổng bệnh viện, hầm xe B1 + B2;	01	05:30-19:00	01	06:30-17:00	01	6:30-16:30
15	Tầng trệt Khu D: Khu nhận bệnh, Xét nghiệm, nhà vệ sinh công cộng, thang bộ, thang máy, sảnh chờ bệnh	01	05:30-19:00	01	06:00-18:00	01	6:30-16:30
16	Lầu 1 Khu D:: khu khám bệnh	01	05:30-19:00	01	06:00-18:00	01	06:00-18:00
17	Lầu 2 Khu D:: khu nội soi	01	05:30-19:00	01	06:00-18:00	01	05:30-19:00
18	Lầu 3 Khu D:: khu khám bệnh	01	07:00-17:00				
19	Lầu 4 Khu D:: khu nội soi	01	07:00-17:00				
20	Lầu 5 Khu D:: Khoa Thính học	01	06:00-19:00	01	06:00-17:00	01	06:00-17:00
21	Lầu 6, 7 Khu D: khu Hành chánh, Giám đốc	01	07:00-17:00	01	07:00-17:00		
22	Lầu 8, 9 Khu D: Hội trường, Kho, phòng Kỹ thuật, nhà VSCC						
23	Định kỳ, thu gom rác	01	07:00-17:00	01	07:00-17:00	01	07:00-17:00
24	Giám sát	01	06:00-17:00	01	06:00-17:00	01	6:00-17:00
	Tổng cộng	23		21		18	
	Ca đêm: Khu vực phòng mổ (1), các phòng bệnh khu C, A & cấp cứu (2), khoa điều trị Covid (1)	04	19:00-6:00	04	19:00-6:00	04	19:00-6:00

Ghi chú: - Phân ngoại cảnh phải luôn đảm bảo sạch sẽ (ngay cả lề đường bên ngoài BV)
 - Thời gian nghỉ trưa 1 tiếng, giám sát sẽ sắp xếp nhân viên nghỉ xoay tua.
 - Bố trí nhân sự trên sẽ được linh động để chất lượng tại công trình được tốt nhất.

VI. CHI TIẾT CÔNG VIỆC:

STT	CÁC KHU VỰC	Tần suất	Yêu cầu/ ghi chú
I	KHU VỰC NGOẠI CẢNH + SẢNH+BÊN NGOÀI BV +HÀNH LANG		
1	Quét sạch, thu gom rác và đổ rác	03 lần/ ngày và khi cần	- Không có rác trên các lối đi - Thùng rác không bị đầy
2	Vệ sinh ghế bệnh nhân ngồi chờ	01 lần/ngày	- Làm vệ sinh vào đầu ngày và cuối ngày
3	Vệ sinh kính, cửa ra vào và cửa sổ	01 lần/ngày	- Làm đầu ngày/cuối ngày - Sạch; không vết bám, vết bẩn và dấu vân tay.
4	Chà sàn bằng máy với hóa chất	01 lần/ tuần	- Sạch và bảo dưỡng sàn
5	Thường xuyên kiểm tra và đầy bụi	04 lần/ngày và khi cần	- Duy trì sạch trong ngày - Hạn chế vết dơ phát sinh
6	Làm sạch thùng rác	01 lần/tuần	Sạch
	Quét rác trên mái tôn+lau quạt	01 lần/tuần	Sạch
II	CẦU THANG BỘ		
1	Quét, lau sàn và gom rác	02 lần/ ngày	- Không có rác trên các lối đi - Thùng rác không bị đầy
2	Lau tay vịn cầu thang	01 lần/ngày	- Sạch
3	Vệ sinh vách tường trong tầm với	01 lần/tuần	- Sạch
4	Quét mạng nhện và vệ sinh máng đèn trần	01 lần/tháng	- Sạch - Không mạng nhện và vết bẩn trên trần
5	Tổng vệ sinh xịt rửa các lối lên xuống, hầm xe bằng máy phun áp lực	01 lần/ tuần	- Sạch và bảo dưỡng sàn
III	THANG MÁY: SẢNH VÀ BÊN TRONG		
1	Quét, hút bụi, lau sàn và gom rác	02 lần/ ngày	- Sàn sạch, không có rác trên lối đi - Thùng rác không bị đầy
2	Lau cửa, nút bấm, bảng chỉ dẫn, tường thang máy	04 lần/ngày	- Không có dấu vân tay - Sạch
3	Đánh bóng các thiết bị inox của thang máy	01 lần/tuần	- Giữ sạch và bảo trì
4	Quét mạng nhện và vệ sinh máng đèn trần	01 lần/tháng	- Sạch - Không mạng nhện và vết bẩn trên trần
IV	NHÀ VỆ SINH		
1	Làm sạch bồn rửa mặt, bồn vệ sinh, bồn tiểu, gương và khử mùi	04 lần/ngày và khi cần	- Duy trì sạch trong ngày - Không mùi hôi
2	Lau sàn, dọn sạch rác trong thùng rác	03 lần/ngày và khi cần	- Duy trì sạch trong ngày - Thùng rác không bị đầy
3	Lau cửa, vách ngăn	01 lần/ngày	- Sạch và duy trì sạch trong ngày
4	Thường xuyên kiểm tra và giữ sàn nhà vệ sinh sạch và khô	02 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Hạn chế vết bẩn phát sinh
5	Tổng vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi	01 lần/ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Khô ráo, sạch sẽ
6	Làm sạch thùng rác	01 lần/tuần	- Sạch và duy trì sạch trong ngày
7	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất	01 lần/tuần	- Sạch láng
8	Làm sạch các vách ngăn, cửa và tường	01 lần/tuần	- Sạch
9	Lau máng đèn, quạt thông gió	01 lần/tuần	Sạch
V	KHU PHÒNG KHÁM		
a	Khu vực tiếp tân và khu vực hướng dẫn: phòng hướng dẫn, phòng tiếp nhận, khu vực đóng tiền...		
	Quét, hút bụi và lau sàn bằng hóa chất làm sạch	03 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Không còn vết dơ
1	Quét, lau sàn, thu gom rác	02 lần/ngày và khi cần	- Không còn vết dơ, sạch rác
2	Lau quầy, lau mặt kiếng	02 lần/ngày	- Không vết mờ, bám, dấu vân tay

STT	CÁC KHU VỰC	Tần suất	Yêu cầu/ ghi chú
			- Sạch, không còn bụi
3	Lau bàn ghế, kính, máy tính	01 lần/ngày	- Sạch
4	Chà sàn bằng máy	01 lần/ tuần	- Sạch và bảo dưỡng sàn
5	Quét mạng nhện và vệ sinh máng đèn trần	01 lần/ tháng	- Sạch mạng nhện và vết bẩn trên trần
b	Quầy thuốc		
1	Quét và lau sàn	02 lần/ ngày và khi cần	- Không còn vết dơ
2	Thu gom rác và đổ rác	02 lần/ngày và khi cần	- Không còn rác
3	Lau mặt bàn, quầy, mặt kính	02 lần/ngày	- Không vết mờ, bám, dấu vân tay - Sạch, không còn bụi
4	Lau kệ, quầy, tủ thuốc (mặt ngoài)	01 lần/tuần	- Lau sạch - Không di dời vị trí thuốc để lau bên trong
5	Làm sạch sàn bằng máy và hóa chất, lau cửa, các vách ngăn, tường, lau máng đèn, quạt thông gió	01 lần/tuần	- Sạch và bảo dưỡng
6	Quét mạng nhện	01 lần/ tháng	- Sạch mạng nhện
c	Phòng khám, phòng bệnh nhân,		
1	Quét, lau sàn và thu gom rác	02 lần/ ngày và khi cần	- Duy trì sạch trong ngày, sạch rác
2	Lau sạch sàn bằng hóa chất	02 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Sạch và khử khuẩn
3	Lau bàn, giường khám	02 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Sạch và khử khuẩn
4	Lau bàn, ghế, vật dụng, các thiết bị văn phòng	01 lần/ngày	Sạch
5	Lau cửa ra vào, lau các vết bẩn trên mặt kính	01 lần/ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Sạch, không vết dơ
6	Vệ sinh bồn rửa tay, hộp y tế, hộp đựng hóa chất, mặt ngoài tủ kệ thuốc	01 lần/ngày	- Duy trì sạch trong ngày. - Sạch, không bụi
7	Lau xe đẩy, băng ca	01 lần/tuần	Sạch
8	Lau thùng rác	01 lần/tuần	Sạch
9	Lau các công tắc điện	01 lần/tuần	Không vết dơ
10	Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường	01 lần/tuần	Sạch, không bụi
11	Lau mặt ngoài máy lạnh	01 lần/tuần	Sạch, không bụi
12	Quét mạng nhện	01 lần/tuần	Không còn mạng nhện
13	Tổng vệ sinh cửa ra vào	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ
14	Lau cửa sổ mặt trong (cả khung), mặt kính	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ
15	Tẩy các vết dơ trên tường	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ
16	Chà sàn bằng máy và hóa chất	01 lần/tháng	Sạch và bảo dưỡng
d	Phòng trực, phòng bác sỹ/y tá, phòng nghỉ, phòng thay đồ, kho hồ lý...		
1	Quét, lau sàn và thu gom rác	01 lần/ ngày và khi cần	- Duy trì sạch trong ngày, sạch rác
2	Lau bàn	01 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Sạch và khử khuẩn
3	Lau bàn, ghế, vật dụng, các thiết bị văn phòng	01 lần/ngày	- Duy trì sạch trong ngày - Sạch, không còn bụi
4	Rửa thùng rác	01 lần/ngày	Sạch
5	Lau mặt ngoài tủ kệ thuốc	01 lần/ngày	Sạch, không còn bụi
6	Lau các công tắc điện	01 lần/tuần	Sạch, không còn bụi
7	Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường	01 lần/tuần	Sạch, không bụi
8	Lau mặt ngoài máy lạnh	01 lần/tuần	Sạch, không bụi
9	Lau cửa ra vào	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ
10	Lau cửa sổ mặt trong (cả khung), mặt kính	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ

STT	CÁC KHU VỰC	Tần suất	Yêu cầu/ ghi chú
11	Tẩy các vết dơ trên tường	01 lần/tuần	Sạch, không vết dơ
12	Chà sàn bằng máy và hóa chất	01 lần/tháng	Sạch và bảo dưỡng
13	Quét mạng nhện	01 lần/tháng	Không còn mạng nhện
VIII	KHU HÀNH CHÍNH		
1	Quét và thu gom rác	01 lần/ ngày	- Duy trì sạch trong ngày, sạch rác
2	Lau mặt bàn, máy tính, điện thoại và các vật dụng trong văn phòng	01 lần/ ngày	Sạch
3	Vệ sinh toilet trong phòng	01 lần/ngày	- Sạch, khô ráo, Không mùi
4	Hút bụi thảm, ghế	01 lần/tuần	- Sạch, không bụi, vết ố, loang, vết - Không mùi
5	Lau kệ tủ hồ sơ	01 lần/tuần	- Sạch, không vết dơ - Không sắp xếp, phân loại
7	Tổng vệ sinh	01 lần/tháng	Sạch, không vết dơ
8	Quét mạng nhện và vệ sinh đèn trần	01 lần/tháng	Sạch mạng nhện và vết bẩn trên trần
IX	CÔNG VIỆC KHÁC		
1	Lấy rác, vận chuyển rác ra bãi tập trung	02 lần/ngày và khi cần	Không để rác ứ đọng
2	Bôi hóa chất lên bề mặt sàn, tường	01 lần/tuần	Sạch, không mùi
3	Phun rửa tường bằng máy phun áp lực	01 lần/tuần	Sạch, không mùi
4	Phun rửa sàn bằng máy phun áp lực	01 lần/tuần	Sạch, không mùi
5	Dọn vệ sinh khi có sự cố	Khi cần	Nhanh , kịp thời, sạch
6	Vệ sinh kính trên cao	01 lần/03 tháng	Sạch

VII. CÁC HẠNG MỤC BỆNH VIỆN CUNG CẤP

- Các vật dụng: giấy vệ sinh cuộn, xà phòng rửa tay,...
- Bao rác, giỏ đựng rác, thùng rác.
- Điện và nước.
- Chỗ để máy giặt.
- Phòng họp giao ca cho nhân viên Công ty + đường dây điện thoại.
- Nơi để thiết bị dụng cụ và hóa chất của công ty.
- Hỗ trợ nhân viên Công ty khi bị kim đâm trong lúc làm việc

